|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT BA TƠTỔ : SỬ - ĐỊA -CD | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

# *( Kèm theo Công ăn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)*

# KHUNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

# NĂM HỌC 2022 - 2023

# Khối lớp: 11 - Số học sinh: 280

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Chủ đề(1) | Yêu cầu cần đạt(2) | Số tiết(3) | Thời điểm(4) | Địa điểm(5) | Chủ trì(6) | Phối hợp(7) | Điều kiện thực hiện(8) |
| 1 | Một số vấn đề về khu vực Đông Nam Á | 1. **Kiến thức:**

- Nêu được khái quát về lưu vực sông Mê Công.- Trình bày được lí do ra đời, mục tiêu của Uỷ hội sông Mê Công.- Giới thiệu được một số hoạt động của Uỷ hội sông Mê Công.- Xác định được vai trò của Việt Nam trong Uỷ hội sông Mê Công.- Nêu và đánh giá được các biểu hiện của sự hợp tác trong khai thác tài nguyên thiên nhiên, phát triển giao thông vận tải, bảo vệ chủ quyền và an ninh quốc phòng ở Biển Đông.**2. Năng lực:** **\* Năng lực chung:** *- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề**\* Năng lực chuyên biệt:** *- Nhận thức khoa học Địa lí:* nhận thức thế giới theo quan điểm không gian (xác định được vị trí địa lí của sự vật, hiện tượng địa lí trên bản đồ liên quan đến Biển Đông; xác định và lý giải được sự phân bố các đối tượng trên bản đồ.*- Tìm hiểu địa lí:*+ Sử dụng các công cụ địa lí học: đọc được bản đồ và rút ra nhận xét các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở biển Đông.+ Khai thác internet phục vụ môn học: tìm kiếm, chọn lọc thông tin từ các trang web về nội dung chuyên đề.*+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* cập nhật thông tin và liên hệ thực tế (tìm kiếm thông tin từ các nguồn tin cậy để cập nhật số liệu, tri thức về nội dung liên quan; liên hệ được thực tế địa phương, đất nước,….để làm sáng rõ kiến thức địa lí). | 15 | Nên dạy sau phần khu vực ĐNA của sgk Địa lí 11 | Lớp học | GVBM | Đoàn trường | Máy vi tính* Máy chiếu
* Mạng internet
* Tài liệu liên quan
 |
| 2 | Một số vấn đề về du lịch thế giới | **1.Kiến thức:** - Chứng minh sự đa dạng, phong phú của tài nguyên du lịch văn hóa thế giới và cơ sở để phát triển sản phẩm, loại hình du lịch- Liên hệ tài nguyên du lịch Việt Nam**2. Năng lực:** **\* Năng lực chung:** - Năng lực tự chủ và tự học: + Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/nhóm.+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ nguồn thông tin SGK, Atlat, bản đồ,…**\* Năng lực chuyên biệt:** *\* Năng lực đặc thù:* - Nhận thức khoa học địa lí:+ Trình bày được khái niệm về tài nguyên du lịch+ Chứng minh được sự đa dạng, phong phú của các loại tài nguyên du lịch trên thế giới+ Trình bày được một số loại hình du lịch phổ biến trên thế giới hiện nay+ Trình bày được một số xu hướng phát triển du lịch trên thế giới- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: + Liên hệ được với tài nguyên du lịch Việt Nam+ Liên hệ được với hoạt động du lịch ở Việt Nam+ Liên hệ để hiểu được các định hướng phát triển du lịch Việt Nam+ Liên hệ được các ngành nghề liên quan đến du lịch | 10 | Nên dạy sau phần một.Một số vấn đề về KTXH thế giới trong sgk Địa lí 11 để trang bị cho HS các kiến thức cơ bản về du lịch,áp dụng vào tìm hiểu ngành Dl của 1 khu vực và quốc gia cụ thể | Lớp học | GVBM | Đoàn trường | Máy vi tính* Máy chiếu
* Mạng internet

-Tài liệu liên quan |
| 3 | Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) | **1.Kiến thức:** - Học sinh trình bày được quan niệm về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0)- Biết và nhận thức rõ được nội dung và đặc điểm của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. So sánh được với nội dung và đặc điểm các cuộc cách mạng công nghiệp trước.- Phân tích được tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0) đối với kinh tế - xã hội thế giới.- Nêu được một số xu hướng chính của cuộc cách mạng 4.0.- Vận dụng được hiểu biết về cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào việc định hướng nghề nghiệp và liên hệ với việc học tập.**2. Năng lực:** **\* Năng lực chung:** - Năng lực tự chủ và tự học: + Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/nhóm.+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin từ nguồn thông tin SGK, sơ đồ, bản đồ,…**\* Năng lực chuyên biệt:** *\* Năng lực đặc thù:* - Nhận thức khoa học địa lí về các nội dung của chuyên đề.- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Liên hệ để hiểu được các tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đối với kinh tế - xã hội Việt Nam và địa phương. | 10 | Nên bố trí dạy sau phần một trong sgk Địa lí 11 và coi đó như là một vấn đề kinh tế thế giới hiện nay | Lớp học | GVBM | Đoàn trường | Máy vi tính* Máy chiếu
* Mạng internet

-Tài liệu liên quan |

|  |  |
| --- | --- |
| **CHUYÊN MÔN NHÀ TRƯỜNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* *Võ Thiện Hải*  | *Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 08 năm 2023***TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN***(Ký và ghi rõ họ tên)* *Đinh Thị Trà Giang* |
|  |  |